Signature Not Verified
Được ký bởi ĐINH XUÂN ĐỨC
Ngày ký: 19.04.2019 08:44

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG

Năm báo cáo: 2018

I. Thông tin chung:

1, Thông tin khái quát:

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG**

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0400101549 thay đổi lần thứ 08 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp ngày 14/11/2018.

Vốn điều lệ: 216.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của Chủ sở hữu: 216.000.000.000 đồng

Địa chỉ Trụ sở chính: Đường Tạ Quang Bửu, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3842561 Fax: 0236 3842174

Website: www.dnsteel.vn

Mã chứng khoán: DNS

2, Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng tiền thân là Nhà máy Thép Đà Nẵng, được thành lập vào năm 1991 trên cơ sở liên doanh giữa Công ty Gang Thép Thái Nguyên, Công ty Thép Miền Nam và Công ty Cơ khí Đà Nẵng.

Trong quá trình hoạt động, các bên liên doanh đã rút và chuyển vốn cho Tổng Công ty Thép Việt Nam, Nhà máy Thép Đà Nẵng trở thành đơn vị thành viên của Tổng Công ty Thép Việt Nam từ năm 1998.

Năm 1998, Nhà máy được đổi tên thành Công ty Thép Đà Nẵng. Từ đây, Công ty liên tục đầu tư và phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm.

Thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, theo Quyết định số 690/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa Công ty Thép Đà Nẵng, từ tháng 5 năm 2007 Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, với phần vốn Nhà nước hiện nay chiếm 31,16% trong tổng số vốn điều lệ.

3, Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh: phôi thép, thép xây dựng các loại, tôn mạ màu, xà gồ, lưới thép, thép chế tạo thông dụng, các chi tiết gang thép, các loại khí công nghiệp.
- Đại lý, kinh doanh mua bán vật tư, nguyên vật liệu.
- Gia công, chế tạo các chi tiết gang thép.
- Xuất nhập khẩu các sản phẩm thép, vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu và trang thiết bị phục vụ sản xuất và kinh doanh thép.
- Sản xuất và kinh doanh khí ôxy y tế.

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty thực hiện các hợp đồng bán phôi thép cho hầu hết các Công ty sản xuất thép có uy tín trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Đồng thời, Công ty còn xuất khẩu phôi thép cho các đối tác nước ngoài tại Philippin.

4, Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

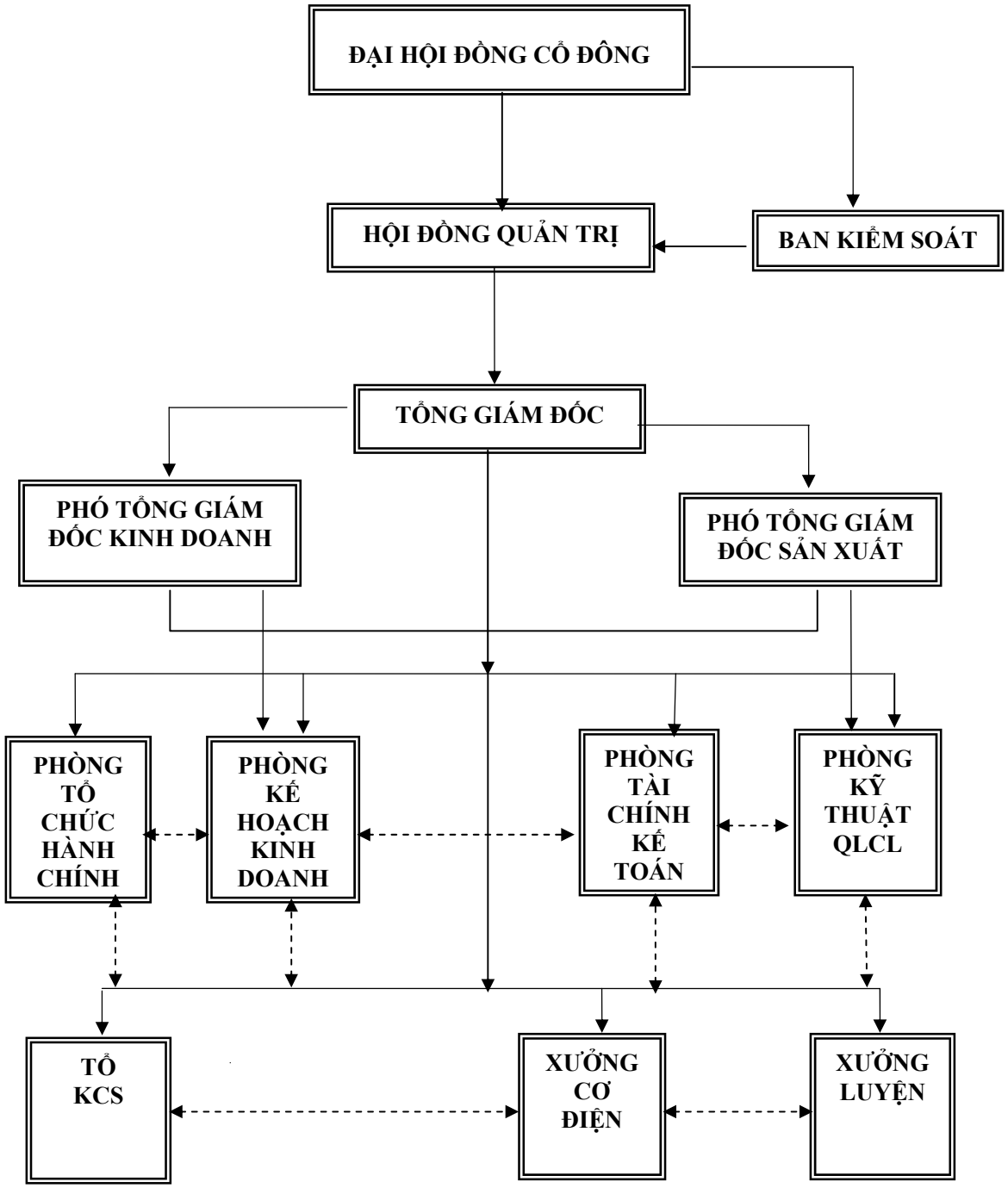

Ghi chú: ——▶ Quan hệ trực tuyến

◀·····▶ Quan hệ chức năng

5, Định hướng phát triển:

Mục tiêu của Công ty là nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng sản phẩm phôi thép như CT3, CT5, SD390, SD490, Gr60. Trong những năm tiếp theo Công ty sẽ triển khai dự án cán thép xây dựng trên dây chuyền sản xuất hiện đại.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tạo lập và củng cố niềm tin của khách hàng đối với sản phẩm Thép Đà Nẵng, Công ty chủ trương tất cả các sản phẩm trước khi giao cho Khách hàng đều phải thông qua bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm của Công ty (Phòng Kỹ thuật - Quản lý Chất lượng).

Để chuyên nghiệp hơn trong việc quản lý chất lượng sản phẩm, Công ty đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý ISO 9001 - 2008 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14000.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1, Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2018 kinh tế Việt Nam tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua, với GDP tăng 7,08%. Lãi suất vay vốn ngân hàng ổn định. Nhu cầu tiêu thụ thép tiếp tục tăng trưởng và thị trường thép những tháng đầu năm 2018 thuận lợi. Bộ công thương tiếp tục thực hiện Quyết định 862/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời đối với mặt hàng phôi thép và thép dài nhập khẩu vào Việt Nam.

Do ảnh hưởng chính sách bảo hộ thương mại, đặc biệt chiến tranh thương mại Mỹ - Trung làm cho ngành thép bị khủng hoảng và thị trường thép Việt Nam gặp nhiều khó khăn trong quý 4 năm 2018. Giá phôi thép và giá thép cây giảm sâu đột biến, nhu cầu tiêu thụ giảm mạnh. Trong nước, nhiều nhà máy mới có công suất lớn ra đời đẩy cung vượt cầu ngành thép lớn. Cạnh tranh ngành thép càng khốc liệt hơn. Thời tiết mưa lũ kéo dài không thuận lợi cho việc sản xuất nấu luyện. Chính phủ thay đổi chính sách nhập khẩu phế liệu để kiểm soát hoạt động môi trường làm ảnh hướng đến hoạt động nhập khẩu nguyên liệu đầu vào sản xuất, giá nguyên vật liệu đầu vào đang ở mức cao.

Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, ngay những ngày đầu năm HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát kế hoạch SXKD năm 2018 của ĐHĐCĐ giao và bám sát tình tình thị trường thép thế giới, trong nước để dự báo tình hình thị trường cho chính xác hơn nhằm chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho sản xuất và đề ra các giải pháp phù hợp:

Ban điều hành Công ty luôn đổi mới công tác quản lý, quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả hơn. Đặc biệt công tác quản trị nguồn nguyên liệu đầu vào; công tác chế biến, phối liệu; công tác khoán chi phí sản xuất, khoán chế biến liệu; sắp xếp cơ cấu lại bộ máy ngày còn tinh gọn và hiệu quả hơn và đề ra nhiều giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm và giảm tiêu hao nguyên vật liệu nhằm giảm giá thành sản xuất.

Bên cạnh sự đồng tâm hợp lực và cố gắng nỗ lực phấn đấu của toàn thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên Công ty cùng sự định hướng và chỉ đạo kịp thời của HĐQT và sự hỗ trợ giúp đỡ của các cổ đông lớn Công ty THHH Thép An Hưng Tường, Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2018 là:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Năm 2018		So kế hoạch năm 2018	Năm 2018 so năm 2017
				KH 2018	Thực hiện		
A	B	C	1	2	3	4	5
I	**Hoạt động sản xuất công nghiệp**						
1	Sản xuất	tấn	**129.828**	**135.000**	**134.606**	100%	104%
	- Phôi thép	tấn	129.828	135.000	134.606	100%	104%
2	Tiêu thụ	tấn	**133.764**	**135.000**	**118.373**	88,7%	88,5%
	-Phôi thép	tấn	131.794	135.000	118.373	88,7%	88,5%
	-Thép cây thành phẩm	tấn	1.970	-		-	
II	**Kết quả sản xuất kinh doanh**						
1	Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	**1.356,212**	**1.400**	**1.466,711**	105%	108%
-	Doanh thu sản xuất công nghiệp	Tỷ Đồng	1.356,212	1.400	**1.466,711**	105%	108%
-	Doanh thu thương mại						
-	Doanh thu dịch vụ						
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	34,529	35	27,486	79%	80%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	29,158	28	21,579	77%	74%
4	Cổ tức/tỷ lệ chia lợi nhuận	(%)	11%	12%	9%	75%	82%
V	**Chỉ tiêu lao động, tiền**						
	lương						
1	Tổng số lao động	Người	316	325	325	100%	102%
2	Thu nhập bình quân	Tr đồng /ng/tháng	8,1	8,5	8,86	104%	109%

2, Tổ chức và nhân sự:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

a. Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Đinh Xuân Đức

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 30/11/1968

Quốc tịch : Việt Nam

CMND số: 023827349 do Công an TP Hồ Chí Minh cấp ngày 26/02/2015

Quê quán: Hà Tĩnh

Địa chỉ thường trú: 18 lô B3, C/C 830 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Ngân hàng

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT Công ty

b. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Lê Văn Quang

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/12/1978

Quốc tịch : Việt Nam

CMND số: 201514122 do CA Đà Nẵng cấp ngày 25/06/2002

Quê quán: Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: 2 Tạ Mỹ Duật, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT Công ty

c. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Ngô Hữu Phú

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 14/08/1973

Quốc tịch : Việt Nam

CMND số: 201190467 do CA Đà Nẵng cấp ngày 07/09/2015

Quê quán: Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: 218, Lương Nhữ Hộc, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được áp dụng theo quy chế tiền lương của Công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Tại thời điểm 31.12.2018, tổng số lao động hiện có tại Công ty là 325 người với cơ cấu được thể hiện trong bảng sau:

Đơn vị tính: người

Trình độ	Nam	Nữ	Tổng
Cao học	**0**	**0**	**0**
Đại học	37	18	55
Cao đẳng	30	2	32
Trung cấp	155	4	159
PTTH + THCS	68	11	79
Tông cộng	**290**	**35**	**325**

- Chính sách đối với người lao động

Được thể hiện tại Thỏa ước lao động tập thể đã được Chủ tịch Công đoàn Công ty là đại diện tập thể Người lao động và Tổng giám đốc là đại diện cho Người sử dụng lao động thỏa thuận và ký kết.

* ***Chế độ làm việc***: Bộ phận văn phòng làm việc theo chế độ 8h/ngày từ thứ 2 đến thứ 6, thứ bảy làm buổi sáng. Bộ phận sản xuất áp dụng chế độ sản xuất 2 ca, 3 kíp (ca 1 từ 8h đến 18h; ca 2 từ 22h đến 8h), Công ty nghỉ sản xuất giờ cao điểm từ 18h đến 22h. Trường hợp cần thiết, Công ty có quyền yêu cầu Người lao động làm thêm giờ nhưng không quá 4h/ngày hoặc 200h/năm phù hợp với Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty cam kết tạo việc làm cho người lao động thông qua việc định hướng phát triển Doanh nghiệp, mở rộng thị phần của Công ty. Công ty tổ chức nguồn nhân lực một cách tối ưu nhất và cam kết luôn tạo điều kiện để cho nhân viên phát triển và thăng tiến trong nghề nghiệp.

* ***Chế độ nghỉ phép, lễ, tết:*** Nhân viên được nghỉ phép, lễ, tết theo quy định tại Điều 15 của Thỏa ước lao động tập thể. Việc trả lương trong những ngày nghỉ phép, lễ, tết được quy định cụ thể tại Quy chế tiền lương của Công ty.

* ***Điều kiện làm việc***: Công ty cam kết trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, đầu tư các trang thiết bị hiện đại, trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn lao động. Xây dựng cho tất cả CBCNV môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện để CBCNV phát huy hết khả năng và sức sáng tạo của mình trong quá trình làm việc.

* ***Đảm bảo việc làm cho Người lao động.*** Trường hợp đầu tư đổi mới kỹ thuật hay tổ chức lại sản xuất thì Công ty phải có phương án sử dụng tối đa số lao động hiện có, đào tạo lại đội ngũ lao động để Người lao động có thể đảm nhận được các công việc mới. Công ty chủ động mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh, đảm bảo duy trì tốc độ phát triển bền vững nhằm đảm bảo việc làm thường xuyên cho người lao động.

* ***Chế độ lương, thưởng.*** Công ty thực hiện việc chi trả lương, thưởng cho CBCNV dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ của cá nhân, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

* ***Bảo hiểm và phúc lợi.*** Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho tất cả CBCNV. Đối với người lao động có hợp đồng lao động từ 6 tháng trở lên được Công ty mua bảo hiểm tai nạn lao động. Hàng năm, Công ty kết hợp với Công đoàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV và tổ chức cho CBCNV đi tham quan, nghỉ mát.

3, Tình hình tài chính:

a, Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	671.260.259.206	1.466.711.634.956	
Doanh thu thuần	1.356.212.113.695	1.466.711.634.956	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34.517.002.948	23.589.633.612	
Lợi nhuận khác	75.155.886	3.896.954.193	
Tổng lợi nhuận trước thuế	34.592.158.834	27.486.587.805	
Lợi nhuận sau thuế	29.158.920.750	21.579.168.299	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b, Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,26	1,21	
+ Khả năng thanh toán nhanh: TSLĐ - hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	0,33	0,29	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,63	0,63	
- Hê số nợ / Vốn chủ sở hữu	1,95	1,70	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tôn kho: (Giá vôn/Hàng tôn kho BQ)	3,60	3,67	
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	2,02	2,21	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2,15	1,47	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu	13,50	9,99	

+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	4,34	3,24	
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	2,55	1,61	

4, Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu;

a, Cổ phần: + Tổng số cổ phần hiện có: 21.600.000 cổ phần. Tất cả đều là cổ phần thường được chuyển nhượng tự do.

+ Mệnh giá 1 cổ phần: 10.000 đồng

+ Tổng vốn điều lệ: 216.000.000.000 đồng.

b, Cơ cấu cổ đông như sau:

Stt	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	157	21.597.974	215.979.740.000	99,99
1	Pháp nhân	2	20.984.122	209.841.220.000	97,15
2	Thể nhân	155	613.852	6.138.520.000	2,84
II	Cổ đông nước ngoài	2	2.026	20.260.000	0,01
1	Pháp nhân	1	26	260.000	0,0001
2	Thể nhân	1	2.000	20.000.000	0,009

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong điều kiện thị trường không hoàn toàn thuận lợi, có chuyển biến xấu đột ngột trong quý 4/2018 nhưng với sự nỗ lực đoàn kết tập thể CB-CNV, Công ty đã hoàn thành được một số chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ 2018 đã đề ra. Đó là Sản lượng sản xuất được 135.000 tấn, đạt 100% KH năm, tăng 104% so với năm 2017. Doanh thu là 1.466 tỷ đồng, đạt 105% KH năm 2018, tăng 108% so với năm 2017. Thu nhập bình quân là 8,86 triệu đồng/người/tháng, đạt 104% và đạt 109% so với năm 2017.

Tuy nhiên, vẫn có một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đã đề ra: Sản lượng tiêu thụ phôi 118.000 tấn, đạt 88% KH năm, đạt 89% so với năm 2017. Lợi nhuận Công ty trước thuế được 27,2 tỷ đồng, đạt 77% KH năm 2018, đạt 78% so với năm 2017. Tuy nhiên với kết quả có lãi trên 27 tỷ đồng trước thuế trong một năm có nhiều khó khăn thì đây là một kết quả đáng khích lệ.

2. Công tác sản xuất:

a, Công tác chế biến liệu cho sản xuất :

Trong năm, Công ty đã tiếp nhận 82.000 tấn thép phế liệu nội địa và 46.000 tấn phế liệu nhập ngoại. Bộ phận chế biến đã tiến hành tiếp nhận nhanh chóng sắp xếp gọn gàng, quyết toán kịp thời. Công tác chế biến liệu sạch, phù hợp kích thước, trọng lượng giỏ liệu tăng lên và số giỏ nạp liệu giảm xuống đã rút ngắn thời giảm nạp liệu và giảm thời gian nấu luyện. Đặc biệt công tác kiểm soát kim loại màu đã thực hiện chặt chẽ đã góp phần giảm hàm lượng kim loại màu và thời gian sang thùng.

Ngay từ đầu năm, Công ty thực hiện giải pháp là thành lập tổ chuyên trách xử lý kim loại màu (đồng, nhôm, inox)với chính sách khoán hưởng lương và thưởng phạt theo sản lượng khai thác cùng chất lượng của từng mẻ luyện nên đã kiểm sát được sai thành phần (Cu% cao), giảm sản phẩm không phù hợp do kim loại màu gây nên đồng thời tạo thêm được nguồn thu từ các loại kim loại màu.

b, Công tác sản xuất nấu luyện :

Ngay từ đầu năm 2018 Ban Điều hành đã đề ra nhiều giải pháp như rà soát các chỉ tiêu tiêu hao, ban hành định mức mới, khoán chi phí sản xuất, khoán định mức sử dụng vật tư, ban hành các chỉ tiêu thưởng phạt từng ca sản xuất. Công ty cũng đã đầu tư cải tiến một số thiết bị cùng với sự nổ lực của tập thể cán bộ CNV nên trong năm các chỉ tiêu sản xuất đạt kết quả cao hơn năm 2017 và nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch của Công ty đề ra.

c, Những tồn tại:

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả tích cực đã đạt được, công tác sản xuất nấu luyện vẫn còn tồn tại các mặt hạn chế như sau: sai thành phần, hàm lượng kim loại màu (cụ thể đồng) cao so tiêu chuẩn), các khuyết tật bám xỉ, lỗ ngót thân phôi… vẫn còn xuất hiện. Công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị vẫn chưa toàn diện, vẫn xuất hiện tình trạng hư hỏng ngoài dự kiến, không kiểm soát được.

Với những tồn tại này, bước vào thực hiện công tác sản xuất năm 2019, Công ty sẽ tổ chức đánh giá, và đưa giải pháp khắc phục hiệu quả nhằm tiếp tục cải thiện hơn nữa công tác sản xuất trong thời gian đến.

3. Công tác kế hoạch kinh doanh:

Công tác mua hàng, nhập kho từ đầu năm 2018 được hỗ trợ phần mềm SAP ERP nên có nhiều cải tiến. Công tác mua hàng quản lý nhập xuất kho, tạm ứng thanh toán công nợ được theo dõi kiểm soát được cải thiện rõ rệt. Nhìn chung, phòng KHKD cơ bản đảm bảo cung ứng vật tư các loại phục vụ sản xuất nấu luyện và công tác sửa chữa. Tuy nhiên công tác vật tư cũng còn nhiều thiếu sót: cung cấp chưa kịp thời, công tác sửa chữa còn kéo dài…

Tổ thu mua phế liệu nội địa đã phát huy vai trò trong công tác thu mua phế liệu, chăm sóc khách hàng, tìm kiếm thêm được khách hàng mới, tạo sự cạnh tranh giữa các nhà cung cấp phế liệu nội. Công tác thu mua phế liệu cũng có nhiều cải tiến tạo môi trường thuận lợi cho các nhà cung cấp: đa dạng hóa các loại chủng loại phế liệu thuận tiện cho việc thu mua… Sản lượng phế liệu thu mua tăng cao so năm 2017: bình quân 6.800 tấn/tháng so năm 2017 là 5.280 tấn/tháng. Trong điều kiện Nhà nước thắt chặt việc nhập phế liệu ngoại, Công ty đã tăng cường công tác thu mua nguồn liệu nội.

Trong năm 2018, Phòng KHKD đã tổ chức tiếp nhận 45.654tấn phế liệu nhập khẩu và 82.000 tấn phế liệu nội. Đồng thời trong năm Phòng KHKD tổ chức bán, giao hàng là 118.000 tấn phôi đúng tiến độ và được khách hàng đánh giá cao.

4. Công tác kế toán tài chính:

Công ty triển khai hệ thống SAP ERP trong công tác tài chính. Công tác thanh quyết toán, tính giá thành được cải thiện rõ rệt: nhanh chóng, chính xác. Do nguồn vốn vay lưu động của ngân hàng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu kinh doanh, Công ty phải thực hiện mua hàng mua hàng LC trả chậm 120-180 ngày, nhập khẩu ủy thác; bán phôi thép thanh toán tiền ngay và nhờ sự hỗ trợ tài chính thông qua mua hàng phế liệu LC trả chậm nên nhìn chung Công ty đã cân đối đảm bảo đủ vốn hoạt động trong năm.

Công ty thực hiện đúng các chế độ báo cáo, quy định về tài chính của Nhà nước và quy chế quản lý tài chính Công ty. Thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ. Chuẩn hóa công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí. Công tác thanh quyết toán cho khách hàng đúng quy định.

Công ty chủ yếu bán hàng thanh toán tiền ngay nên đến nay Công ty không có nợ quá hạn, nợ khó đòi.

5. Công tác kỹ thuật quản lý chất lượng:

Phòng KT QLCL thường xuyên bám sát công tác sản xuất và đã đề ra nhiệm vụ sản xuất từng

giai đoạn, hỗ trợ các xưởng sản xuất trong công tác sản xuất, bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, có những chương trình cải tiến thiết bị phù hợp với điều kiện hiện có để ổn định sản xuất, nâng cao hiệu suất từng ca nấu luyện, góp phần nâng cao sản lượng sản xuất.

Công tác kiểm soát phôi thành phẩm được chú trọng thường xuyên. Trong năm qua, việc tách phôi đầu thùng trung gian cũng như sự kiểm soát chặt chẻ của bộ phận KCS phôi đã hạn chế thấp nhất việc phôi không đảm bảo chất lượng ra ngoài. Trong năm qua không có xảy ra tình trạng khiếu kiện đáng kể nào của khách hàng đối với sản phẩm phôi công ty.

Việc đầu tư cải tạo và sáng kiến tiết kiệm trong năm 2018 đã đóng góp nhiều giải pháp rất hợp lý và hiệu quả để nâng cao năng suất và tiết kiệm tốt chi phí sản xuất.

Nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong năm qua đã được Công ty tự triển khai thực hiện đáp ứng tích cực việc nâng cao năng suất sản lượng đồng thời tiết kiệm khá tốt chi phí đầu tư. Cụ thể: Sáng kiến nâng dung tích lò điện EBT: số giỏ nạp giảm từ 6-7 giỏ xuống 05 giỏ liệu, giảm thời gian nạp liệu bình quân 2-3 phút/ mẻ, nâng cao số mẻ luyện cho ca sản xuất, tiết kiệm được chi phí điện, than điện cực khá tốt tại lò nấu luyện EBT; Sáng kiến cải tạo hệ rung khuôn của đúc: dùng vòng bi đỡ chặn thay cho bạc đồng dẫn đến hệ thống đúc hoạt động ổn định, nâng cao tuổi thọ của hệ thống và giảm hẳn tỷ lệ phôi nứt trong quá trình đúc; Sáng kiến tự chế tạo xe cắt phân đoạn phôi đúc: thay thế thiết bị nhập khẩu, xe cắt tự thiết kế chế tạo đã vận hành hiệu quả, góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư sửa chữa.

6. Công tác môi trường:

Công tác môi trường trong năm 2018 qua được đặc biệt quan tâm, nhằm tạo dựng một môi trường sản xuất sạch hơn và tiết kiệm năng lượng hơn.

Hệ thống xử lý khí thải được kiểm soát chặt chẽ, Công ty đã thành lập chuyên biệt 01 tổ (4 người) vận hành bảo trì bảo dưỡng hệ thống này, các vật tư thiết bị của hệ thống được thay mới định kỳ. Nên trong năm 2018 hệ thống xử lý khí thải hoạt động ổn định, hiệu quả không có sự cố nào gây ảnh hưởng đến môi trường không khí.

Các loại chất thải phát sinh được Công ty thu gom tập trung và ký các hợp đồng chuyển giao đúng quy định.

Nhờ cải tiến thiết bị và cải tạo hệ thống nên lượng nước cấp cho sản xuất trong năm 2018 giảm khoảng hơn 30% so với các năm 2016; 2017.

Công ty đã thành lập đội vệ sinh môi trường 05 người để thực hiện công việc quét dọn vệ sinh trên phạm vi toàn công ty, cùng với việc triển khai chương trình 5S cảnh quan và môi trường công ty được cải thiện rõ rệt.

Công ty đã tiến hành trồng thêm nhiều cây xanh ở các khu vực đất còn trống, nhằm hạn chế bụi và tiếng ồn ảnh hưởng đến khu vực lân cận, đồng thời tạo cảnh quan xanh cho khuôn viên công ty.

Đặc biệt, từ tháng 04/2018 Công ty triển khai và áp dụng 5S trong toàn Công ty. Do vậy, cảnh quan, môi trường, vệ sinh... các bộ phận từ Văn phòng, xưởng sản xuất, bãi liệu, nhà ăn, kho... đã thay đổi từng bước ngày càng gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ, sắp xếp có khoa học. Mọi người từ hoài nghi ban đầu đến bây giờ đã nhận thấy hiệu quả của 5S mang lại cho Công ty, và đã thay đổi từ việc bắt buộc làm đến tự giác thực hiện.

7. Công tác tổ chức lao động, hành chính và các công tác khác:

Công tác lao động tiền lương, các chế độ BHXH, BHYT cho người lao động đều được cải thiện nâng cao, duy trì và thực hiện đầy đủ đúng theo các quy định luật pháp hiện hành.Công ty đã hoàn thành cơ bản việc giao trả sổ BHXH cho người lao động. Công tác cấp phát lương hàng tháng có nhiều cải tiến, việc cấp phát lương chậm đã được giải quyết tốt.

Công tác trật tự an ninh: trong năm phòng TCHC dưới sự chỉ đạo của Ban điều hành đã nỗ lực kiện toàn Công tác nhân sự của Tổ bảo vệ, làm việc với Công ty vệ sỹ Thắng Lợi triển khai quyết liệt,

triệt để các phương án bảo vệ nhằm đảm bảo công tác trật tự an ninh trong Công ty: nâng cao 760 mét hàng rào, cải tiến hệ thống camera, hệ thống đèn chiếu sáng bảo vệ. Trong năm 2018 công tác Bảo vệ đã có chuyển biến tốt.

Điều kiện lao động của người công nhân luôn được cải thiện: lắp đặt thêm và thường xuyên duy tu bảo dưỡng các máy nước uống nóng lạnh nhằm đảm bảo cho người lao động luôn có nước sạch đảm bảo vệ sinh, cải thiện nhà tắm giặt công nhân, xây thêm nhà vệ sinh ….

Việc kiểm soát người vào ra cổng được tăng cường: lắp đặt máy chấm công; ban hành quy định thời gian làm việc, nhắc nhở các trường hợp đi trễ về sớm. Người lao động nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành ngày càng tốt hơn.

8. Công tác Đoàn thể và Xã hội:

Các đoàn thể chính trị xã hội: Đảng bộ Công ty , Đoàn thanh niên CS HCM, Công đoàn Công ty luôn được Ban Điều hành, HĐQT tạo mọi điều kiện hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ và luật pháp quy định. Ngược lại, các đoàn thể góp phần cùng Ban Điều hành trong công tác giáo dục, định hướng tư tưởng văn hóa đạo đức cho người lao động, chăm lo các mặt đời sống, các công tác hiếu hỉ, từ thiện v.v... Giữa Ban Điều hành và Ban chấp hành các tổ chức có quy chế phối hợp hoạt động rõ ràng, hỗ trợ nhau trong công tác sản xuất, phát triển Công ty cũng như chăm lo đời sống người lao động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động công ty

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2018, giao cho Hội đòng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đã đề ra, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng của mình theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã nỗ lực và chủ động đề ra chiến lược và giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí và đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập của người lao động. Công ty đã đạt được những kết quả tốt, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra. Sản lượng sản xuất đạt 100%, sản lượng tiêu thụ đạt 88% kế hoạch. Doanh thu đạt 108%, lãi đạt 80% kế hoạch.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 13 cuộc họp thường kỳ để thông qua các vấn đề liên quan đến công tác quản trị của Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị có tinh thần đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã đưa ra những chủ trương, quyết định kịp thời cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với diễn biến của tình hình, giảm thiểu rủi ro nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty và các cổ đông:

- Quyết định mức khoán chi phí trong sản xuất trong năm và quyết định điều chỉnh định mức khoán theo tình hình thực tế.
- Chấn chỉnh, định hướng hoạt động sản xuất trong từng kỳ: tháng, quý.
- Thông qua Phương án vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Quyết định đầu tư một số dự án nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

Trong kỳ Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo kết quả đạt được theo đúng mục tiêu, kế hoạch đề ra đồng thời hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty.

3. Kế hoạch của Hội đồng quản trị trong thời gian tới:

Với nhận định tình hình kinh tế trong năm 2019 sẽ có nhiều khó khăn hơn so với năm 2018, Vì vậy Hội đồng quản trị Công ty có những kế hoạch sau:

- Cân đối giữa sản xuất, tồn kho và tiêu thụ một cách hợp lý dựa trên diễn biến thị trường, nhằm giảm thiểu rủi ro do biến động của thị trường.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Theo dõi sát diễn biến của thị trường, nắm bắt thời cơ, đưa ra các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị Công ty:

1, Hội đồng quản trị:

- Số thành viên của Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ tối đa 05 năm.

- Hội đồng quản trị gồm có:

+ Ông: Nguyễn Bảo Giang	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
+ Ông Đinh Xuân Đức	ủy viên HĐQT
+ Ông Phạm Quý Giáp	ủy viên HĐQT
+ Ông Lê Văn Quang	ủy viên HĐQT
+ Bà Cù Thị Thùy Linh	ủy viên HĐQT

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông:

Quyết định kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.

Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Quyết định mức lương và các lợi ích khác của Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

Kiến nghị mức cổ tức hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Hội đồng quản trị có thể đình chỉ các quyết định của Tổng giám đốc nếu thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quy định của Hội đồng quản trị.

Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2, Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát do Đại hội cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát gồm có:

+ Bà: Trương Thị Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát (bổ nghiệm ngày 02/12/2018)
+ Ông : Nguyễn Duy Dũng	Trưởng Ban Kiểm soát (miễn nhiệm ngày 02/12/2018)
+ Ông Lâm Vĩnh Khương	Thành viên Ban Kiểm soát
+ Bà: Ngô Thị Kim Anh	Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát bao gồm những người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát có các quyền hạn và trách nhiệm như sau:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.

Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị nhưng không tham gia biểu quyết.

VI. Báo cáo tài chính:

1, Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập:

+ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2, Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

(Phần Báo cáo tài chính đã kiểm toán được gởi kèm theo và đăng tải trên website công ty: www.dnsteel.vn)

Đà nẵng, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐINH XUÂN ĐỨC